

GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI
Cuộc thi viết “Tìm hiểu lịch sử 85 năm Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
và các địa chỉ đỏ tỉnh Bình Dương”

Câu 1: Bạn hãy cho biết Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã trải qua mấy kỳ đại hội? Hãy nêu những nét chính của các kỳ đại hội đó (Thời gian, địa điểm, số lượng đại biểu tham dự, số lượng Ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Bí thư, khẩu hiệu hành động, nhiệm vụ trọng tâm, Bí thư thứ nhất là ai?)

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã trải qua 10 kỳ đại hội, cụ thể:

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I, nhiệm kỳ 1950 – 1956:

Được tổ chức tại Đại Từ, Thái Nguyên từ ngày 7 đến ngày 14/2/1950, với chủ đề “Chiến đấu và xây dựng tương lai”. Đại hội quy tụ trên 400 đại biểu đại diện cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong cả nước.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Trung ương mới. Đồng chí Nguyễn Lam được bầu làm Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam. Đại hội nêu cao quyết tâm “Tất cả vì tiền tuyến, tất cả để chiến thắng giặc Pháp xâm lược”.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ II, nhiệm kỳ 1956 – 1961:

Diễn ra từ ngày 25/10 đến ngày 4/11/1956, tại Thủ đô Hà Nội, với 479 đại biểu thay mặt cho gần nửa triệu đoàn viên về dự. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ của Đoàn trong giai đoạn cách mạng mới là: “Động viên mọi người, mọi tầng lớp thanh niên đem hết sức lực, trí tuệ của mình vào công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, củng cố quốc phòng, tham gia tích cực vào công cuộc củng cố miền Bắc, tiến dần từng bước lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà”.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 30 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Lam được bầu làm Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn. Đại hội đã ra nghị quyết về công tác thiếu niên, nhi đồng và quyết định đổi tên Đội Thiếu nhi Tháng Tám thành Đội Thiếu niên Tiền phong Việt Nam bao gồm hai lứa tuổi: thiếu niên và nhi đồng.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III, nhiệm kỳ 1961 – 1980:

Diễn ra từ ngày 23 đến ngày 25/3/1961, tại Thủ đô Hà Nội, có 677 đại biểu, thay mặt cho hơn 1 triệu đoàn viên. Đại hội xác định nhiệm vụ của Đoàn trong giai đoạn cách mạng mới là “Đoàn kết thanh niên, tổ chức mọi lực lượng, giáo dục thanh niên trong cả nước tiến lên dưới ngọn cờ của Đảng, cống hiến hết sức mình phấn đấu hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ lịch sử mà Đảng đề ra”. Đại hội

đã phát động phong trào “*Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất*”.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 71 đồng chí, trong đó có 15 đồng chí tham gia Ban Thường vụ, 5 đồng chí tham gia Ban Bí thư. Đồng chí Nguyễn Lam được bầu lại làm Bí thư thứ nhất Ban chấp hành Trung ương Đoàn. Sau đại hội, đồng chí Nguyễn Lam được Đảng điều đi nhận nhiệm vụ mới, đồng chí Vũ Quang được cử làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

Đại hội đã ra nghị quyết lấy ngày 26/3 hàng năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn, đồng thời tuân theo chỉ thị của Bác Hồ trong việc viết lịch sử Đoàn phải đi ngược lên đến năm 1925.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV, nhiệm kỳ 1980 – 1987:

Diễn ra từ ngày 20 đến ngày 22/11/1980, tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội quy tụ 623 đại biểu thay mặt cho 4 triệu 30 vạn đoàn viên trong cả nước. Đại hội đã quyết định đẩy mạnh hơn nữa phong trào “*Ba xung kích*” thành cao trào thi đua hành động cách mạng của tuổi trẻ thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN.

Đại hội xác định nhiệm vụ quan trọng trước mắt và lâu dài là tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, xác định rõ nhiệm vụ của Đoàn với sự nghiệp chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng và xây dựng Đội TNTP Hồ Chí Minh. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 113 đồng chí, Ban Chấp hành bầu ra Ban Bí thư gồm 13 đồng chí, do đồng chí Đặng Quốc Bảo - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm Bí thư thứ nhất.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ V, nhiệm kỳ 1987 – 1992:

Diễn ra từ ngày 27 đến ngày 30/11/1987, tại Thủ đô Hà Nội. Dự Đại hội có 750 đại biểu thay mặt cho hơn 17 triệu đoàn viên, thanh niên trong cả nước. Đại hội đã nhất trí nêu cao quyết tâm thực hiện khẩu hiệu: “*Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại*”. Đại hội đã quyết định tiếp tục phát triển phong trào “*Tuổi trẻ xung kích, sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 150 đồng chí, đồng chí Hà Quang Dự, Nguyên Bí thư thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đoàn được bầu làm Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VI, nhiệm kỳ 1992 – 1997:

Diễn ra từ ngày 15 đến 18/10/1992, tại Thủ đô Hà Nội. Dự Đại hội có 797 đại biểu thay mặt cho 2,5 triệu đoàn viên và hơn 20 triệu thanh niên trong cả nước. Đại hội nhất trí chọn bài hát “*Thanh niên làm theo lời Bác*”, nhạc và lời của Hoàng Hòa, làm bài ca chính thức của Đoàn. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa VI gồm 91 đồng chí. Tại kỳ họp lần thứ nhất Ban Chấp hành

Trung ương Đoàn, đồng chí Hồ Đức Việt được bầu làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

Đại hội đã khẳng định sự thống nhất ý chí và hành động của toàn Đoàn và phong trào thanh niên, thể hiện lòng trung thành vô hạn của thế hệ trẻ Việt Nam đối với đất nước, với sự nghiệp cách mạng của Đảng, khẳng định quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước và sự rèn luyện để trưởng thành của thế hệ trẻ.

Tháng 2 năm 1993, Hội nghị lần thứ 2, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa VI đã quyết định triển khai 2 phong trào lớn là *“Thanh niên lập nghiệp”* và *“Tuổi trẻ giữ nước”*, được đông đảo đoàn viên, thanh niên cả nước hưởng ứng sôi nổi và nhiệt tình.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VII, nhiệm kỳ 1997 – 2002:

Diễn ra từ ngày 26 đến ngày 29/11/1997. Tham dự Đại hội có 899 đại biểu, đại diện cho trí tuệ và niềm tin của hàng triệu cán bộ, đoàn viên và tuổi trẻ cả nước. Đại hội đã xác định mục tiêu chung của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nước ta trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa là: *“Bồi dưỡng thế hệ trẻ Việt Nam thành lớp người kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, xung kích thực hiện thắng lợi công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*.

Đại hội đã xác định phương hướng, nhiệm vụ cơ bản của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nhiệm kỳ 1997-2002 và quyết định tiếp tục phát triển hai phong trào lớn *“Thanh niên lập nghiệp”* và *“Tuổi trẻ giữ nước”* lên tầm cao mới.

Với khẩu hiệu hành động *“Thanh niên Việt Nam xung kích, sáng tạo vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ”*. Đại hội đã đề ra những nội dung, giải pháp xây dựng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh vững mạnh và chương trình hành động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam tham gia phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2002 – 2007:

Diễn ra từ ngày 08 đến ngày 11/12/2002 tại Thủ đô Hà Nội, đã mở ra một trang mới trong lịch sử phát triển của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tham dự Đại hội có 898 đại biểu, những cán bộ, đoàn viên ưu tú tiêu biểu cho trí tuệ, nhiệt huyết, hoài bão và niềm tin của 4,3 triệu đoàn viên.

Đại hội đã xác định mục tiêu công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nhiệm kỳ 2002-2007 là: *“Tích cực chăm lo bồi dưỡng thanh niên về lý tưởng, đạo đức cách mạng, về trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp, về thể chất; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của thanh niên; vận động và tổ chức thanh niên xung*

kích đi đầu tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc; xây dựng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh vững mạnh, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên, góp phần xây dựng Tổ quốc Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 134 đồng chí. Tại phiên họp lần thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa VIII đã bầu Ban Thường vụ Trung ương Đoàn gồm 24 đồng chí và Ban Bí thư Trung ương Đoàn gồm có 6 đồng chí. Đồng chí Hoàng Bình Quân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, được bầu lại làm Bí thư thứ nhất.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX, nhiệm kỳ 2007 – 2012:

Diễn ra tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 17 đến 21/12/2007. Tham dự Đại hội có gần 1.000 đại biểu đại diện cho hơn 6,1 triệu cán bộ, đoàn viên từ khắp mọi miền đất nước, Đại hội đã khẳng định: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới toàn diện, phấn đấu thực sự trở thành người bạn thân thiết của thanh niên, định hướng cho thanh niên đến với lý tưởng cách mạng và những giá trị cao đẹp, đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Các phong trào, các cuộc vận động và các hoạt động của Đoàn đều phải hướng tới mục tiêu tập hợp, đoàn kết, giáo dục thanh niên, tạo môi trường lành mạnh, an toàn cho thanh niên rèn luyện và tự khẳng định, vì sự tiến bộ của thanh niên và sự phát triển của đất nước.

Đại hội đã chính thức phát động trong tuổi trẻ cả nước hai phong trào lớn, đó là “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” và quyết định thực hiện Chương trình “Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam” trong nhiệm kỳ công tác Đoàn 2007-2012.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 145 đồng chí. Tại phiên họp lần thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa IX đã bầu Ban Thường vụ Trung ương Đoàn gồm 27 đồng chí và Ban Bí thư Trung ương Đoàn gồm có 3 đồng chí. Đồng chí Võ Văn Thưởng - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, được bầu lại làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

+ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X, nhiệm kỳ 2012 – 2017:

Được tổ chức từ ngày 11 đến ngày 14 tháng 12 năm 2012 tại Thủ đô Hà Nội, đã nêu cao khẩu hiệu “Tuổi trẻ Việt Nam xây hoài bão lớn, rèn đức, luyện tài, đoàn kết, sáng tạo, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Tham dự Đại hội có 999 đại biểu ưu tú, đại diện cho trí tuệ, nhiệt huyết, sức trẻ của hơn 7 triệu đoàn viên và hơn 25 triệu thanh niên cả nước.

Đại hội đã quyết định tiếp tục triển khai 2 phong trào “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp” (có điều chỉnh, bổ sung các nội dung của 02 phong trào

để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới) nhằm tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò xung kích, tinh thần tình nguyện, khơi dậy tiềm năng to lớn của thanh niên tham gia thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

Đại hội tiến hành bầu Ban Chấp hành Trung ương Đoàn gồm 151 đồng chí. Tại phiên họp lần thứ nhất, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn khóa IX đã bầu Ban Thường vụ Trung ương Đoàn gồm 33 đồng chí và Ban Bí thư Trung ương Đoàn gồm có 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Đắc Vinh - Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, được bầu làm Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

Đại hội X là Đại hội của khát vọng tuổi trẻ. Những quyết định của Đại hội thể hiện ý chí và khát vọng cao đẹp của tuổi trẻ Việt Nam được đem tài năng, sức trẻ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, văn minh, sánh vai cùng các cường quốc năm châu như Bác Hồ kính yêu hằng mong ước. Đại hội đặc biệt đề cao tính hành động, thiết thực, hiệu quả trong triển khai chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi.

Câu 2: Phong trào “Xung kích phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ tổ quốc” và phong trào “Đồng hành với thanh niên lập thân – lập nghiệp” nhiệm kỳ 2012 - 2017 có nội dung gì mới so với nhiệm kỳ trước?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

* Tên phong trào: Nhiệm kỳ 2012 - 2017, đã thay “*Năm xung kích phát triển kinh tế xã hội*” thành “*Xung kích tham gia phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ Tổ quốc*” và thay “*Bốn đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp*” thành “*Đồng hành với thanh niên lập thân – lập nghiệp*”.

* Về nội dung các phong trào:

+ Ở nhiệm kỳ 2007 - 2012, Đại hội đã đặt ra hai phong trào lớn là “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội” và “Bốn đồng hành với thanh niên lập thân lập nghiệp”.

Trong đó phong trào “Năm xung kích phát triển kinh tế - xã hội” gồm các nội dung:

- Xung kích lao động phát triển kinh tế xã hội
- Xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng
- Xung kích bảo vệ tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội
- Xung kích thực hiện cải cách hành chính
- Xung kích tham gia hội nhập kinh tế quốc tế

+ Nhiệm kỳ 2012 - 2017, phong trào “Xung kích phát triển kinh tế xã hội và

bảo vệ tổ quốc” thay đổi 02 nội dung cho phù hợp với thực tiễn, gồm:

- Xung kích tham gia phát triển kinh tế xã hội
- Xung kích tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng
- Xung kích bảo vệ tổ quốc và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội
- Xung kích xây dựng đời sống văn hóa
- Xung kích bảo vệ môi trường.

+ Còn phong trào “Đồng hành với thanh niên lập thân – lập nghiệp” đã thay “**Bốn đồng hành cùng thanh niên lập thân lập nghiệp**” thành “**Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp**”

- Đồng hành với thanh niên trong học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ:

- Đồng hành với thanh niên trong khởi nghiệp và lập nghiệp
- Đồng hành với thanh niên trong nâng cao sức khỏe thể chất và đời sống văn hoá tinh thần
- Đồng hành với thanh niên trong phát triển kiến thức và kỹ năng hoạt động xã hội

+ Nhiệm kỳ 2012 – 2017, phong trào “Đồng hành với thanh niên lập thân – lập nghiệp” đã thay các nội dung cho phù hợp với thực tiễn, gồm các nội dung:

1. Đồng hành với thanh niên trong học tập, sáng tạo
2. Đồng hành với thanh niên trong nghề nghiệp, việc làm
3. Đồng hành với thanh niên nâng cao sức khỏe thể chất và đời sống văn hóa tinh thần
4. Đồng hành với thanh niên trong phát triển kỹ năng xã hội

Câu 3: Hãy cho biết Ban chấp hành lâm thời Đoàn thanh niên cứu quốc tỉnh Thủ Dầu Một được thành lập vào thời điểm nào? Hãy nêu sự hình thành và phát triển của hệ thống tổ chức Đoàn thanh niên cứu quốc tỉnh Thủ Dầu Một?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Nhằm phát huy tối đa sức mạnh toàn dân vào cuộc kháng chiến chống Pháp, Tỉnh uỷ Thủ Dầu Một đặc biệt quan tâm xây dựng và phát triển các tổ chức đoàn thể cứu quốc, trong đó, tập hợp thanh niên là một trong những mục tiêu quan trọng hàng đầu.

Từ năm 1946, Tỉnh uỷ chỉ định đồng chí Dương Danh Thắng, cán bộ trong Tỉnh bộ Việt Minh, phụ trách công tác thanh vận, giúp Tỉnh uỷ lãnh đạo và phát triển tổ chức thanh, thiếu niên trong toàn tỉnh.

Đầu năm 1947, Tỉnh uỷ chỉ đạo tiến hành Hội nghị bầu Ban chấp hành lâm thời Đoàn Thanh niên cứu quốc tỉnh. Ban chấp hành lâm thời mới được bầu gồm các anh Dương Danh Thắng (Cao Lâm Thanh), Tỉnh Đoàn trưởng; Nguyễn Văn Tri (Nguyễn Bá Niên), Tỉnh Đoàn phó; các đồng chí Năm Thích (Năm Cứu), Quốc và Ngô Vũ Hòa (Tỉnh). Đây là Ban chấp hành Tỉnh Đoàn Thanh niên đầu tiên của Thủ Dầu Một, với lực lượng thành viên gồm một số cán bộ, đảng viên và thanh niên tích cực, có cảm tình với Đảng, làm nhiệm vụ tuyên truyền, phát động, tổ chức và lãnh đạo thanh niên. Để xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Đoàn ở cơ sở, Ban chấp hành Tỉnh Đoàn TNCQ quyết định chọn xã Tân Hiệp, một xã nằm trên vùng căn cứ giải phóng của ta làm điểm xây dựng chi đoàn đầu tiên, từ đó, rút kinh nghiệm xây dựng và phát triển tổ chức đoàn rộng khắp toàn tỉnh. Chi đoàn đầu tiên sẽ được xây dựng trên cơ sở lựa chọn những thanh niên gương mẫu, tích cực nhất trong phong trào 3 tốt: xóa mù chữ tốt, sản xuất tự túc tốt, xây dựng xã chiến đấu tốt. Đồng chí Nguyễn Bá Niên và đồng chí Hồng được Ban chấp hành Tỉnh Đoàn phân công trực tiếp chỉ đạo phát động phong trào và phát triển đoàn viên.

Qua phong trào, những thanh niên hăng hái, tích cực, đạt thành tích cao đều được khen thưởng, biểu dương và lựa chọn để kết nạp vào Đoàn Thanh niên cứu quốc. Ấp nào có 3 đoàn viên trở lên thì lập Phân Đoàn. Khi các ấp trong xã đều có Phân Đoàn thì tiến hành Đại hội bầu Ban chấp hành Chi Đoàn Thanh niên cứu quốc xã. Lúc bấy giờ, đồng chí Tám Quân được bầu làm Chi Đoàn trưởng xã Tân Hiệp. Đây là Chi Đoàn Thanh niên cứu quốc đầu tiên của tỉnh Thủ Dầu Một. Từ kinh nghiệm ở xã Tân Hiệp, tổ chức cơ sở Đoàn lần lượt được xây dựng trên toàn tỉnh. Ở những nơi trước đây có lực lượng Thanh niên tiên phong, hầu hết các đoàn viên Thanh niên tiên phong tích cực, hăng hái tham gia kháng chiến đều được kết nạp vào Đoàn TNCQ. Ở mỗi huyện, nếu có BCH Chi đoàn ở 5,7 xã thì tổ chức bầu BCH huyện. Cứ như vậy, đến giữa năm 1947, Thủ Dầu Một đã xây dựng được hệ thống tổ chức Đoàn ở 3 cấp : xã, huyện và tỉnh. Các em thiếu nhi thì được kết nạp vào Đội thiếu nhi cứu quốc, có anh phụ trách ở ấp và Ban phụ trách thiếu nhi từng xã.

Câu 4: Bạn hãy trình bày tóm tắt công tác xây dựng và phát triển các đoàn thể quần chúng trong công nhân cao su Thủ Dầu Một thời kỳ kháng chiến chống Mỹ (1954 - 1975). Cuộc đấu tranh nổi bật nhất của công nhân cao su Thủ Dầu Một từ năm 1954 - 1956 là gì?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Trả lời: Thủ Dầu Một là một trong những tỉnh Miền Đông Nam bộ có nhiều đồn điền cao su, cho nên việc xây dựng và phát triển các đoàn thể quần chúng trong công nhân là công tác không thể thiếu.

Từ cuối năm 1954, Ban thanh vận Tỉnh uỷ Thủ Dầu Một đã đưa một số cán bộ trẻ vào làm việc trong các đồn điền, hoạt động hợp pháp nhằm xây dựng và phát triển cơ sở Đoàn trong công nhân. Ở sở cao su Trệt Cà Na, bên cạnh chi bộ Đảng, Ban

thanh vận Tỉnh uỷ đã cử cán bộ Đoàn vào làm công nhân, hoạt động công khai để xây dựng và phát triển tổ chức Đoàn. Đến tháng 9/1955, ta đã xây dựng được ở đây 1 chi đoàn gồm 6 đoàn viên (trong đó có 1 đoàn viên được cài vào làm cơ sở nội tuyến trong lính nguy) và 36 thanh niên có cảm tình với cách mạng. Với lực lượng đoàn viên và thanh niên đã được giác ngộ lý tưởng cách mạng làm nòng cốt, thanh niên công nhân ở đây đã có nhiều hoạt động công khai hợp pháp chống chính quyền Mỹ-Diệm như không đi bỏ phiếu trong trò hề trưng cầu dân ý để phế truất Bảo Đại của Ngô Đình Diệm, tổ chức các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ... Điển hình là đêm văn nghệ “phá u tối” được tổ chức vào mùng 4 Tết nguyên đán năm 1955, thu hút hàng trăm thanh niên trong sở và cả thanh niên, quần chúng các xóm ấp lân cận (ấp Trảng Lớn và Sở Thiêm), nhằm bước đầu tuyên truyền, khơi dậy tinh thần yêu nước và cách mạng, đồng thời, thể hiện khí thế cách mạng và nhiệt huyết của tuổi trẻ. Tuy đêm liên hoan bị địch khủng bố, cán bộ phụ trách Đoàn bị lộ, phải thoát ly vào hoạt động bí mật, nhưng chi đoàn và tổ chức thanh niên ở đây vẫn tiếp tục tồn tại và phát triển dưới sự lãnh đạo trực tiếp của chi bộ Đảng.

Được sự lãnh đạo của Đảng và có chi đoàn làm nòng cốt, phong trào đấu tranh chính trị của công nhân Thủ Dầu Một trong những năm 1954- 1956 đã gây được những tiếng vang lớn, làm rung động chính quyền độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ. Nổi bật nhất là cuộc đấu tranh của hơn 40.000 công nhân cao su ở các đồn điền trong tỉnh.

Câu 5: Ban hãy cho biết trên địa bàn tỉnh Bình Dương có bao nhiêu di tích lịch sử - văn hóa được xếp hạng cấp Quốc gia, tính đến hết ngày 26/3/2016? Hãy kể tên và nêu tóm tắt về các khu di tích lịch sử này?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Tính đến thời điểm ngày 26/3/2016, Tỉnh Bình Dương có 12 Di tích được xếp hạng di tích cấp Quốc gia. Nằm trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, thị xã Thuận An, thị xã Dĩ An, thị xã Tân Uyên, thị xã Bến Cát, huyện Dầu Tiếng.

1. Nhà tù Phú Lợi là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: Đường 1/12, p. Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương, công nhận ngày: 10/07/1980

2. Núi Châu Thới là loại hình Di tích Danh Thắng, địa chỉ: Xã Bình An, thị xã Dĩ An, Bình Dương, công nhận ngày: 21/04/1989

3. Chùa Hội Khánh là Di tích Kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: Số 35, đường Yersin p. Phú Cường, tp. Thủ Dầu Một, công nhận ngày: 07/01/1993

4. Nhà ông Trần Công Vàng là Di tích Kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: Số 21, Ngõ Tùng Châu, p. Phú Cường, tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương, ngày công nhận: 07/01/1993

5. Nhà ông Trần Văn Hổ là Di tích Kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: Số 18, đường Bạch Đằng, P. Phú Cường, tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương, ngày công nhận: 07/01/1993

6. Địa Đạo Tây Nam Bến Cát.(Tam Giác Sắt) là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: Xã An Tây, thị xã Bến Cát, Bình Dương, ngày công nhận: 18/03/1996
7. Dốc Chùa là Di tích Khảo cổ, địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương, ngày công nhận: 28/12/2001.
8. Đình Phú Long là Di tích Kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: Khu phố Hòa Long, p. Lái Thiêu, thị xã Thuận An, Bình Dương, ngày công nhận: 28/12/2001.
9. Cù Lao Rùa là Di tích Khảo cổ, địa chỉ: Ấp Nhựt Thạnh, xã Thạnh Hội, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, ngày công nhận: 03/03/2009.
10. Sở Chỉ huy tiền phương chiến dịch Hồ Chí Minh là Di tích lịch sử cách mạng, địa chỉ: Ấp 1, xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, Bình Dương, ngày công nhận: 11/5/2010
11. Chiến Khu Đ là Di tích lịch sử cách mạng, địa chỉ: Xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương, ngày công nhận: 11/05/2010
12. Đình Tân An là Di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: Phường Tân An, Thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương, ngày công nhận: 26/04/2014.

Câu 6: Bạn hãy cho biết trên địa bàn tỉnh Bình Dương có bao nhiêu di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh, tính đến ngày 26/3/2016? Nêu tóm tắt tên gọi, loại hình di tích, địa chỉ, ngày tháng năm xếp hạng của từng di tích?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Tỉnh Bình Dương hiện có 41 Di tích được xếp hạng di tích cấp Tỉnh. Nằm trên các địa bàn của tỉnh, thống kê theo số lượng di tích được xếp hạng là huyện Dầu Tiếng (09), thị xã Tân Uyên (07), thị xã Dĩ An (06), thành phố Thủ Dầu Một (06), thị xã Thuận An (04), huyện Phú Giáo (03), huyện Bắc Tân Uyên (02), thị xã Bến Cát (02), huyện Bàu Bàng (02), cụ thể như sau:

1. *Đình Phú Cường (Bà Lụa) là Di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: P. Phú Thọ, TP. TDM, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.*
2. *Nhà cổ Đỗ Cao Thừa là Di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: xã Bạch Đằng, Thị xã Tân Uyên, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.*
3. *Nhà cổ Nguyễn Tri Quang là Di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: xã Tân An, TP. TDM, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.*
4. *Miếu Mộc Tổ là Di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: TT Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.*
5. *Chùa Hưng Long (Bà Thao) là kiến trúc tôn giáo, địa chỉ: phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.*

6. *Bót Cầu Định* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: p. Tân Định, thị xã Bến Cát, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.
7. *Dinh tỉnh trưởng tỉnh Phước Thành* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: TT Phước Vĩnh, Phú Giáo, Bình Dương, ngày công nhận: 09/07/2004
8. *Căn cứ cách mạng Rừng Kiến An* là Di tích Lịch sử cách mạng, thuộc Xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 02/06/2004
9. *Căn Cứ Cách Mạng Hồ Lang* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: phường Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương, ngày công nhận: 02/06/2004.
10. *Đình An Sơn*, là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: xã An Sơn, Thuận An, Bình Dương, công nhận ngày: 04/07/2005
11. *Chùa tổ Long Hưng (Tổ Địa)* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: phường Tân Định, Thị xã Bến Cát, Bình Dương, công nhận ngày: 04/07/2005
12. *Mộ cổ Đức Ông Trần Thượng Xuyên* là di tích lịch sử lưu niệm danh nhân, địa chỉ: ấp 2, xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương, công nhận ngày: 04/07/2005
13. *Vòng Thành Đất Họ Võ* là Di tích Lịch sử, thuộc Ấp Bưng Rê, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 04/07/2005, công nhận ngày: 04/07/2005
14. *Trường Kỹ Thuật Bình Dương* là di tích lịch sử, địa chỉ: phường Phú Cường, tp Thủ Dầu Một, Bình Dương, công nhận: ngày 07/07/2006.
15. *Lò Lu Đại Hưng* là di tích lịch sử, địa chỉ: phường Tương Bình Hiệp, tp. TDM, Bình Dương, công nhận: ngày 30/10/2006
16. *Danh thắng núi cẩu – lòng hồ Dầu Tiếng* là Di tích - Danh thắng, thuộc Xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 17/08/2007
17. *Chùa Bửu Phước* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: xã Phước Hòa, Phú Giáo, Bình Dương, công nhận: ngày 30/10/2007
18. *Đình Tương Bình Hiệp* là di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: Tương Bình Hiệp, TP. TDM, Bình Dương, công nhận: ngày 19/11/2007
19. *Đình Tân Trạch* là di tích kiến trúc nghệ thuật, địa chỉ: xã Bạch Đằng, Thị xã Tân Uyên, Bình Dương, công nhận: ngày 30/10/2007
20. *Chiến thắng tháp canh Cầu Bà Kiên* là Di tích Lịch sử cách mạng, phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, công nhận: ngày 10/03/2008
21. *Mộ Võ Văn Vân* là di tích lịch sử văn hóa, địa chỉ: phường Chánh Nghĩa, TP. TDM, Bình Dương, công nhận: ngày 21/10/2008

22. *Đình thần – Dinh Ông Ngãi Thắng* là di tích lịch sử văn hóa, địa chỉ xã Bình An, TX. Dĩ An, Bình Dương, công nhận: ngày 09/01/2009
23. *Vườn cây cao su thời Pháp thuộc* là Di tích Lịch sử, thuộc Xã Định Hiệp, huyện Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 01/04/2009
24. *Đình thần Dầu Tiếng* là Di tích Lịch sử - Văn hóa, thuộc Khu phố 3, thị trấn Dầu Tiếng, Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 10/09/2009
25. *Đình Thần Bình An* là di tích lịch sử, địa chỉ: P. Bình An, TX. Dĩ An, Bình Dương, công nhận: ngày 14/10/2009
26. *Khu căn cứ cách mạng Vườn Trầu* là Di tích Lịch sử cách mạng, thuộc Ấp Đồng Bà Ba, xã Long Hòa, Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 17/12/2009
27. *Chiến khu Vĩnh Lợi* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, công nhận: ngày 07/12/2010
28. *Miếu Bà đất cuốc* là di tích lịch sử văn hóa; địa chỉ: xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương, công nhận: ngày 28/01/2011
29. *Đình thần Dĩ An* là di tích kiến trúc nghệ thuật; địa chỉ: Khu phố Nhị Đồng I, khu dân cư Đại Nam, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, công nhận: ngày 18/3/2011
30. *Địa điểm lần đầu tiên Mỹ rải bom B52 tại Việt Nam* là Di tích lịch sử Cách mạng, địa bàn Xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 26/04/2011
31. *Chiến Khu Thuận An Hòa* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: P. Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương, công nhận: ngày 07/3/2012
32. *Di tích Cầu Sông Bé* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: Xã Vĩnh Hòa và Phước Hòa, huyện Phú Giáo, Bình Dương, công nhận: ngày 07/3/2012
33. *Ấp chiến lược kiểu mẫu Bến Tượng* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: Xã Lai Hưng, Bàu Bàng, Bình Dương, công nhận: ngày 14/9/2012
34. *Chiến thắng Bàu Bàng* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: Xã Lai Uyên, Bàu Bàng, Bình Dương, công nhận: ngày 14/12/2012
35. *Nhà máy xe lửa Dĩ An* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: P. Dĩ An, TX Dĩ An, Bình Dương, công nhận: ngày 25/12/2012
36. *Chùa Hoa Nghiêm* là Di tích lịch sử cách mạng, tại Đường Trần Văn Trà, khu phố 4A, Thị trấn Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 25/12/2012
37. *Suối Mạch Máng (Suối Sọ)* là Di tích Lịch sử cách mạng, địa chỉ: KP. Tân Phước, P. Tân Bình, TX. Dĩ An, Bình Dương, công nhận: ngày 24/4/2013

38. *Đền Bình Nhâm là loại hình di tích cách mạng, địa chỉ: p. Bình Nhâm, thị xã Thuận An, Bình Dương, công nhận: ngày 04/5/2013*
39. *Đình Vĩnh Phước là loại hình di tích lịch sử văn hóa, địa chỉ: p. Thái Hòa, TX Tân Uyên, Bình Dương, công nhận: ngày 13/3/2015*
40. *Chiến thắng Suối Dứa là Di tích lịch sử cách mạng, tại Khu phố 6, thị trấn Dầu Tiếng, huyện Dầu Tiếng, ngày xếp hạng 17/03/2015*
41. *Đình Dư Khánh là di tích lịch sử, địa chỉ: phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, Bình Dương, công nhận: ngày 15/2/2016*

Câu 7: Bạn hãy cho biết Chiến khu Đ ra đời trong giai đoạn lịch sử nào, nêu giá trị lịch sử của di tích này?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Chiến khu Đ, với quá trình xây dựng, phát triển và chiến đấu suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đã lập nên những chiến công vẻ vang mãi mãi là niềm tự hào của Đảng bộ, quân dân Miền Nam nói chung, Đảng bộ, quân dân Miền Đông Nam bộ nói riêng.

Khu tưởng niệm chiến khu Đ, xã Đất Cuốc, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã được UBND tỉnh Bình Dương Phê duyệt quy hoạch tại Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 08/4/2008. Và Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích cấp quốc gia theo quyết định số 1631/ QĐ – BVHTTDL ngày 11/5/2010, với diện tích trên 30 ha sẽ được xây dựng trên mảnh đất Tân Uyên anh hùng, sẽ ghi lại những chiến công vang dội của Chiến khu Đ oan hùng năm xưa.

Trong tiến trình hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và xâm lược Mỹ, ở từng giai đoạn lịch sử cụ thể, Chiến Khu Đ có phạm vi rộng hẹp khác nhau.

Danh từ “Chiến Khu Đ” nhằm chỉ vùng căn cứ nói trên ra đời vào cuối tháng 2/1946, khi thực dân Pháp chiếm đóng được quận lỵ Tân Uyên. Tổng hành dinh Khu 7 và lực lượng vũ trang Biên Hòa rút sâu vào rừng, công tác xây dựng căn cứ được đặt ra một cách cấp thiết, cụ thể: Đ là mật danh chỉ vị trí tổng hành dinh của Khu 7 nằm trong hệ thống các vị trí căn cứ được tính theo thứ tự các chữ cái A, B, C... Dần dần về sau, mật danh Đ được dùng để chỉ luôn cả chiến khu ngày càng phát triển về phạm vi như đã trình bày ở trên. (Ngoài ra, cũng có những ý kiến khác nhau cho rằng : Đ là chữ cái đầu viết tắt địa danh Đất Cuốc, nơi bộ đội Huỳnh Văn Nghệ khởi cứ điểm đầu tiên, tập hợp lực lượng, mở trại huấn luyện ngay trong ngày đầu kháng chiến; Đ là chữ cái viết tắt từ chỉ tính chất cách mạng của chiến khu (Chiến khu Đỏ, Chiến khu Đảng) để phân biệt với căn cứ một số ít lực lượng vũ trang không cách mạng lúc bấy giờ; Đ là chữ viết tắt của chiến khu Đồng Nai, Chiến khu Miền Đông, Chiến khu Đầu tiên...)

Chiến khu Đ là một trong những hậu phương trực tiếp, tại chỗ của chiến trường Nam Bộ và Khu 6, là đầu mối giao thông chiến lược từ Trung ương vào Nam Bộ, là nơi tiếp nhận, cất giữ, chuyển phát cơ sở vật chất, cung cấp một phần nhân vật lực cho cuộc kháng chiến.

Tên Chiến khu Đ gắn liền với những chiến thắng vang dội trong lịch sử chống ngoại xâm của quân và dân Miền Đông Nam Bộ. Đó là chiến thắng Lạc An, Tân Uyên, Nhà Nai, Mã Đà, Cầu Bà Kiên và hàng chục trận đánh bại các cuộc càn quét quy mô lớn kéo dài hàng tháng trời của địch trong kháng chiến chống Pháp; là chiến thắng Phước Thành, Đất Cuốc, Đồng Xoài, Đường 14, Phước Long... trong kháng chiến chống Mỹ.

Về phương diện chính trị, tinh thần, Chiến khu Đ tồn tại như một biểu tượng của cuộc kháng chiến, tiêu biểu cho ý chí, sức mạnh tinh thần của toàn dân, là nguồn hy vọng, là niềm tin của toàn thể cán bộ, chiến sĩ và nhân dân trên địa bàn Miền Đông Nam Bộ.

Câu 8: Bạn hãy cho biết ngày “*Phú Lợi căm thù*” hàng năm được tổ chức vào ngày tháng năm nào? Nêu tóm tắt về quá trình tồn tại của Nhà tù Phú Lợi?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Ngày 1/12 hàng năm được tổ chức lễ tưởng niệm ngày “Phú Lợi căm thù”.

Nhà tù Phú Lợi tồn tại suốt tám năm (từ năm 1957 đến 1964) và được mệnh danh là “Địa ngục trần gian” của người dân yêu nước và chiến sĩ cách mạng bị giam cầm. Hàng ngày bị tra tấn, cầm cố trong nhà kỷ luật, bị bệnh tật và sự hy sinh của đồng chí, đồng đội của những người dân yêu nước. Nhưng với tinh thần kiên cường bất khuất, các tù nhân Phú Lợi đã đoàn kết anh dũng đấu tranh thắng lợi.

Câu 9:

Trong bài “Vè chợ Thủ” có đoạn:

“Chiều chiều mượn ngựa ông Đô

Mượn ba chú lính đưa cô tôi về

Đưa về chợ Thủ

Bán hũ bán ve

Bán bộ đồ chè

Bán cối đâm tiêu...”

Hãy cho biết, đoạn vè trên đề cập đến nghề truyền thống nào ở Bình Dương? Có bao nhiêu trung tâm (làng nghề) được biết đến? trung tâm nào được hình thành sớm nhất? trung tâm nào nổi tiếng nhất? vì sao? Ngoài ra, bạn hãy cho biết, ở Bình Dương nghề thủ công truyền thống nào hình thành sơ khai gần 300 năm gắn liền với cư dân Việt? cái nôi của nghề hiện nay ở đâu?

GỢI Ý TRẢ LỜI:

Đoạn về trên đề cập đến nghề gốm truyền thống ở Bình Dương. Có 03 trung tâm (làng nghề) được biết đến nhiều nhất, đó là gốm Lái Thiêu, gốm Chánh Nghĩa và gốm Tân Phước Khánh. Làng gốm Chánh Nghĩa (thuộc Phú Cường xưa) được hình thành sớm nhất. Tuy nhiên, gốm Lái Thiêu nổi tiếng nhất vì đây vừa là nơi sản xuất gốm, vừa là nơi tập kết gốm từ các làng gốm khác đưa về để thương lái phân phối khắp Nam kỳ lục tỉnh, tất cả, dù là gốm ở làng nghề nào cũng mang thương hiệu gốm Lái Thiêu.

Ở Bình Dương nghề sơn mài hình thành sơ khai gần 300 năm gắn liền với cư dân Việt. Cái nôi của nghề sơn mài hiện ở phường Tương Bình Hiệp thành phố Thủ Dầu Một.

Câu 10: Từ thực tế học tập và lao động, bạn hãy đề xuất giải pháp nhằm nâng cao công tác tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên, thanh niên thông các địa chỉ đỏ trên địa bàn tỉnh Bình Dương và tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh?

(Không gợi ý)

